

CÔNG TY CỔ PHẦN STTH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN STTH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: STTH JOIN STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: STTH JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110864926

3. Ngày thành lập: 16/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 604, tòa nhà VAS, Ngõ 6 đường Trần Hữu Dực, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0886275892

Fax:

Email: ctcpstth@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
2.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
3.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất hóa chất	2011
4.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
5.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
6.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
7.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
8.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
9.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp (Doanh nghiệp chỉ được hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật)	2660
10.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
11.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (Trừ vàng miếng)	2420
12.	Đúc sắt, thép	2431
13.	Đúc kim loại màu (Trừ vàng miếng)	2432
14.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
15.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
16.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

17.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Loại trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
18.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu (Trừ sản xuất thuốc nổ, pháo hoa, chất nổ và các sản phẩm nhà nước cấm)	2029
19.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
20.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
21.	Sản xuất điện Chi tiết: Điện mặt trời (Chỉ hoạt động khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật)	3511
22.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
23.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
24.	Thu gom rác thải độc hại	3812
25.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
26.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
27.	Tái chế phế liệu	3830
28.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
29.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Loại trừ kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Hoạt động lưu giữ hàng hóa (trừ kho ngoại quan)	5210
31.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
32.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
33.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212(Chính)
34.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
35.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động tư vấn chứng khoán và hoạt động báo chí)	7490
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa	8299
38.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990

6. **Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 5.000.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO VĂN QUYỀN	Phòng 2415A, tòa nhà HH1, khu đô thị hai bên đường Lê Trọng Tấn, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	125.000	1.250.000.000	25,000	0340790001 31	
			Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	25,000		
2	PHẠM THỊ HỒNG HÀ	Biệt thự số 42 Vườn Mai, khu đô thị Ecopark, Xã Xuân Quan, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	0441790011 70	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		
3	PHẠM THỊ THANH XUÂN	Số 37B, ngõ 46 Văn Hội, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.500	125.000.000	2,500	0341980153 28	
			Tổng số	12.500	125.000.000	2,500		
4	CHU TRUNG TIẾN	Số 119, ngõ 521 đường Cổ Nhuế, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.500	125.000.000	2,500	0010960240 81	
			Tổng số	12.500	125.000.000	2,500		
5	NGUYỄN VĂN HUẤN	Phòng 1308, Chung Cư 789 Bộ Quốc Phòng, Đường Nhân Mỹ, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	175.000	1.750.000.000	35,000	0340760272 17	
			Tổng số	175.000	1.750.000.000	35,000		

6	TẠ NGỌC ÁNH	Phòng 1217, No5, Golden Time, đường Tân Xuân, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	125.000	1.250.000.000	25,000	0241900003 05
			Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: ĐÀO VĂN QUYỀN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 18/12/1979

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034079000131

Ngày cấp: 13/08/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Xóm 1 Thôn La Tinh, Xã Đông La, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Phòng 2415A, tòa nhà HHI, khu đô thị hai bên đường Lê Trọng Tấn, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội